TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Ý YÊN** **TỈNH NAM ĐỊNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 19/2019/HNGĐ-ST
Ngày: 12/6/2019
V/v : Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Ý YÊN, TỈNH NAM ĐỊNH

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Minh Tâm

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trương Thị Dung

Bà Nguyễn Thị Hài

- *Thư ký phiên toà*: Bà Nguyễn Thị Thanh Huyền - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định.

- *Đại diện VKSND huyện Ý Yên tham gia phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Diệu Thu – Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 6 năm 2019, tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Ý Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 32/2019/TLST - HNGĐ ngày 25 tháng 02 năm 2019 về việc "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 32/2019/QĐXXST-HNGĐ, ngày 01 tháng 5 năm 2019 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Vũ Thị N - Sinh năm 1980

Địa chỉ: Thôn Thôn Phương Nhi xã Yên Lợi huyện Ý Yên tỉnh Nam Định.

Bị đơn: Anh Đỗ Anh D - Sinh năm 1980.

Người giám hộ của bị đơn: Ông Đỗ Anh Sáng - là bố đẻ của anh D.

Cùng địa chỉ: Thôn Ninh Sơn xã Yên Chính huyện Ý Yên tỉnh Nam Định.

Tại phiên tòa có mặt chị N, anh D. Vắng mặt ông Sáng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai nguyên đơn chị Vũ Thị N trình bày:

Chị kết hôn với anh Đỗ Anh D vào ngày 04/01/2001, đăng ký kết hôn tại UBND xã Yên Chính huyện Ý Yên tỉnh Nam Định. Ngay từ sau khi về chung sống

giữa chị và anh D đã phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng không hợp nhau bất đồng về quan điểm sống. Anh D thường xuyên đánh đập, chửi bới chị. Chị và anh D đã ly thân và chấm dứt mọi quan hệ vợ chồng từ tháng 6/2018 đến nay. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, không thể tiếp tục chung sống cùng anh D được nữa nên đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh D.

Về con chung: Chị và anh D có 03 con chung là cháu Đỗ Xuân Trường, sinh ngày 31/01/2002, cháu Đỗ Thị Quỳnh Trang, sinh ngày 09/01/2008 và Đỗ Thị Trà My, sinh ngày 31/01/2009. Chị xin được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Trang và cháu Trà My. Để anh D nuôi dưỡng cháu Trường. Không ai phải cấp dưỡng nuôi con cho ai.

Về tài sản chung, nợ chung và các vấn đề khác trong quan hệ hôn nhân: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Nguyễn Anh D trình bày: Anh kết hôn với chị Vũ Thị N vào năm 2001, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Yên Chính. Trong quá trình chung sống vợ chồng thỉnh thoảng có xảy ra cãi nhau. Nay chị N khởi kiện ly hôn anh không đồng ý.

Về con chung: Anh và chị Nghìn có 03 con chung là cháu Đỗ Xuân Trường, sinh năm 2002, cháu Đỗ Thị Quỳnh Trang, sinh năm 2008 và Đỗ Thị Trà My, sinh năm 2009. Vì anh không đồng ý ly hôn nên không muốn vợ chồng con cái xa nhau.

Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có nợ chung.

Tòa án đã về địa phương xác minh tình trạng hôn nhân của chị N và anh D đươc biết: Chị N và anh D kết hôn năm 2001 có đăng ký kết hôn tại UBND xã Yên Chính huyện Ý Yên tỉnh Nam Định. Vợ chồng sống hạnh phúc đến tháng 6/2018 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do anh D đi làm trên Hà Nội, chị N ở nhà làm phụ hồ. Anh D nghi ngờ vợ nên khi về có đánh chửi vợ, từ đó vợ chồng thường xuyên đánh chửi nhau. Trước đó anh D tính cách bình thường như những người khác nhưng từ khi có sự nghi ngờ vợ thì hay nói năng linh tinh chứ không có bệnh tật gì. Anh D và chị Nghìn có 03 con chung như chị N trình bày. Anh D và chị N có tài sản chung hay nợ chung không, địa phương không nắm được.

Ông Đỗ Anh Sáng là bố đẻ của anh D trình bày: Về thời gian và điều kiện kết hôn giống như chị N và anh D đã khai. Mâu thuẫn của anh chị như thế nào gia đình ông không nắm được. Anh chị có đánh cãi chửi nhau. Chị N và anh D đã ly thân và chấm dứt mọi quan hệ vợ chồng từ tháng 12/2018 đến nay. Anh D tính tình bình thường, hiền lành nhưng nếu uống rượu vào thì anh D không làm chủ được bản thân hay nói năng linh tinh. Gia đình ông muốn chị N anh D về đoàn tụ nhưng nếu chị Ng nhất quyết ly hôn thì gia đình ông không can thiệp, đề nghị Tòa án giải quyết

theo quy định của pháp luật. Chị N và anh D có 03 con chung hiện nay cháu Trường đang ở với bố còn cháu Trang và Trà My sống với chị N. Về tài sản chung, nợ chung của chị N anh D, chị N không yêu cầu Tòa án giải quyết gia đình ông không có ý kiến gì.

Tại phiên tòa: Chị N giữ nguyên yêu cầu khởi kiện của mình. Anh D có mặt tai phiên tòa nhưng có lời nói và hành động không đúng mực và tự ý bỏ ra ngoài phòng xét xử.

Đại diện VKSND huyện Ý Yên tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

Việc tuân theo pháp luật về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên toà những người tiến hành tố tụng, nguyên đơn đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn tại phiên tòa có thái độ và lời nói không đúng mực, tự ý bỏ ra khỏi phòng xét xử.

Về nội dung: Căn cứ các Điều 56, 81, 82 1uật hôn nhân và gia đình. Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận đơn khởi kiện của chị Vũ Thị N, xử ly hôn giữa chị Vũ Thị N và anh Đỗ Anh D. Về con chung: Giao cháu Đỗ Xuân Trường, sinh ngày 31/01/2002 cho anh D trực tiếp nuôi dưỡng. Giao cháu Đỗ Thị Quỳnh Trang, sinh ngày 09/01/2008 và Đỗ Thị Trà My, sinh ngày 31/01/2009 cho chị Vũ Thị N trực tiếp nuôi dưỡng. Không ai phải cấp dưỡng nuôi con cho ai. Về tài sản chung, nợ chung và các vấn đề khác trong hôn nhân: Chị N không đề nghị Tòa án giải quyết nên không đề cập xem xét. Về án phí sơ thẩm ly hôn chị Vũ Thị N phải nộp theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng: Chị Vũ Thị N khởi kiện đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Đỗ Anh D, anh D hiện đang cư trú tại thôn Ninh Sơn xã Yên Chính huyện Ý Yên tỉnh Nam Định nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Ý Yên theo quy định tại Điều 35, Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2]. Về nội dung: Cuộc hôn nhân giữa chị Vũ Thị N và anh Đỗ Anh D được xác lập vào ngày 04/01/2001, đăng ký kết hôn tại UBND xã Yên Chính huyện Ý Yên tỉnh Nam Định nên là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn, anh chị chung sống đến tháng 6 năm 2018 thì xảy ra nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân là do tính cách vợ chồng anh chị không hợp nhau. Anh D hay đánh đập chửi bới vợ con. Anh chị đã ly

thân và chấm dứt mọi quan hệ vợ chồng từ tháng 06/2018 đến nay. Tòa án đã tống đạt Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp công khai chứng cứ và hòa giải cho anh chị, mong muốn hòa giải để anh chị trở về đoàn tụ nhưng anh D cố tình vắng mặt.Mặc dù không đồng ý ly hôn nhưng suốt trong thời gian vợ chồng ly thân, anh D không có biện pháp gì để cải thiện mâu thuẫn vợ chồng. Xét mâu thuẫn của anh chị đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân cũng không đạt được . Do vậy, cần chấp nhận đơn xin ly hôn của chị N, xử cho anh chị ly hôn là phù hợp với quy định tại Điều 56 luật hôn nhân và gia đình.

Về con chung: Anh chị có 03 con chung cháu Đỗ Xuân Trường, sinh ngày 31/01/2002, cháu Đỗ Thị Quỳnh Trang, sinh ngày 09/01/2008 và Đỗ Thị Trà My, sinh ngày 31/01/2009. Cháu Trường hiện đang ở với anh D và có nguyện vọng được ở với bố. Cháu Trang và cháu Trà My hiện đang ở với mẹ và có nguyện vọng được ở với mẹ. Nên HĐXX xét thấy, cần giao cháu Trường cho anh D trực tiếp nuôi dưỡng. Giao cháu Trang và Trà My cho chị Nghìn trực tiếp nuôi dưỡng, không ai phải cấp dưỡng nuôi con cho ai là phù hợp với Điều 81, 82 Luật hôn nhân và gia đình.

Về tài sản chung, nợ chung và các vấn đề khác trong quan hệ hôn nhân: Anh chị không đề nghị Tòa án quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3]. Về án phí: Chị Vũ Thị N phải chịu án phí ly hôn theo quy định của Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của Điều 271, 272 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng các Điều 35, 39 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 56, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình. Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về hôn nhân: Xử ly hôn giữa chị Vũ Thị Nvà anh Đỗ Anh D.

2. Về con chung: Giao cháu Đỗ Thị Quỳnh Trang, sinh ngày 09/01/2008 và Đỗ Thị Trà My, sinh ngày 31/01/2009 cho chị Vũ Thị N trực tiếp nuôi dưỡng. Giao

cháu Đỗ Xuân Trường, sinh ngày 31/01/2002 cho anh Đỗ Anh D trực tiếp nuôi dưỡng. Không ai phải cấp dưỡng nuôi con cho ai.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung mà không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung, nợ chung và các vấn đề khác trong hôn nhân: Chị N anh D không đề nghị Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không đề cập xem xét.

4. Về án phí sơ thẩm ly hôn: Chị Vũ Thị N phải nộp là 300.000đ, đối trừ với số tiền 300.000đ đã nộp tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2015/0001031, ngày 21/02/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ý Yên. Chị N đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm.

Chị N anh D được kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người giám hộ được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án của Tòa án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA

(đã ký)

Nguyễn Thị Minh Tâm

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh, huyện;
- Chi cục Thi hành án dân sự;
- Các đương sự;
- UBND xã Yên Chính;
- Lưu: HS, VP.

HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Minh Tâm

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh, huyện;
- Chi cục Thi hành án dân sự;
- Các đương sự;
- UBND xã Yên Khánh;
- Lưu: HS, VP.

Nguyễn Thị Minh Tâm

Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

Vũ Tiến Mãn